

Phụ lục VI.3
TỶ LỆ NGƯỜI THAM GIA KHÁM SỨC KHỎE TẠI CÁC SỞ, BAN,
NGÀNH THÀNH PHỐ THEO BÁO CÁO CỦA CÁC ĐƠN VỊ
(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày tháng 10 năm 2026 của
Chủ tịch UBND thành phố)

STT	Cơ quan	Tổng Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại trụ sở cơ quan và các đơn vị thuộc, trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, cơ sở trong phạm vi quản lý	Số người đã KSK	Tỷ lệ	Ghi chú	Đánh giá tiến độ
1	Văn phòng UBND TP	390	176	45,1%		Chưa đạt
2	Sở Y tế	15949	14775	92,6%	Cập nhật đến ngày 29/9	Đạt
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	2541	885	34,8%		Chưa đạt
4	Sở Công Thương	406	406	100,0%		Đạt
5	Sở Dân tộc và Tôn giáo	41	25	61,0%		Đạt
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	660.583	343.363	52,0%	Học sinh	Đạt
7	Sở Khoa học và Công nghệ	339	279	82,3%		Đạt
8	Sở Nội vụ	307	8	2,6%		Chưa đạt
9	Sở Ngoại vụ	60	58	96,7%		Đạt
10	Sở VHTTDL	1288	238	18,5%		Chưa đạt
11	Sở Tài chính	180	180	100,0%		Đạt
12	Sở Tư pháp	110	79	71,8%		Đạt
13	Sở Xây dựng	1570	1364	86,9%		Đạt
14	Thanh tra thành phố	-	-	-		
15	Ban Quản lý KCNC và các KCN Đà Nẵng	20.615	18.255	88,6%	Số liệu tính trên số doanh nghiệp đã báo cáo. Các doanh nghiệp chưa báo cáo thì không có thông tin	Đạt
16	Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng	-	-	-		
17	Văn phòng Thành ủy					

STT	Cơ quan	Tổng Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại trụ sở cơ quan và các đơn vị thuộc, trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, cơ sở trong phạm vi quản lý	Số người đã KSK	Tỷ lệ	Ghi chú	Đánh giá tiến độ
18	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố	-	-	-		
19	Cơ quan Điều hành Trung tâm tài chính quốc tế tại thành phố Đà Nẵng	-	-	-		
20	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	290	155	53,4%		Chưa đạt
	Tổng	704.669	380.246	54,0%		